TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THÁI NGUYÊN** Số: 47/2026/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 37/2026/TLST- DS, ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị N, sinh năm 1996;

- Bị đơn: Anh Bàn Xuân C, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã N, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thay đổi nội dung về cấp dưỡng nuôi con chung tại bản án số 13/2025/HNGĐ - ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên như sau: Chị Đặng Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Bàn Duy N1 cho anh Bàn Xuân C với mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/ tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và không phải cấp dưỡng nuôi con chung Bàn Sinh H. Phương thức cấp dưỡng định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

***** Về án phí: Chị Đặng Thị N phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001402 ngày 07/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Trả lại cho chị N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND khu vực 8 - Thái Nguyên;*
- *Phòng THADS khu vực 8 - Thái Nguyên;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VPTA.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quang Hòa